

Phụ lục 01: Quy định giao dịch tiền gửi tiết kiệm tại Techcombank -**Niên yết công khai tại địa điểm giao dịch & trang thông tin điện tử của Ngân hàng****1. Thủ tục gửi tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Techcombank**

- 1.1. Đối tượng gửi tiền gửi tiết kiệm
 - a. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng đồng Việt Nam: Công dân Việt Nam.
 - b. Đối tượng gửi tiền tiết kiệm bằng ngoại tệ: Công dân Việt Nam là người cư trú.
 - c. Người gửi tiền:
 - i. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật
 - ii. Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.
 - iii. Công dân Việt Nam bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hoặc chưa đủ 15 tuổi thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật; Công dân Việt Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người giám hộ.
- 1.2. Thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm
 - a. Người gửi tiền phải trực tiếp đến địa điểm giao dịch của Techcombank và xuất trình CMND/Thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực hoặc Giấy khai sinh của Cá nhân chưa đủ 14 tuổi của người gửi tiền (Giấy tờ xác minh thông tin); trường hợp gửi tiền tiết kiệm chung, tất cả người gửi tiền phải trực tiếp xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của mình.
 - b. Trường hợp gửi tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo pháp luật phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật, Giấy tờ xác minh thông tin của người đại diện theo pháp luật và Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
 - c. Người gửi tiền phải đăng ký chữ ký mẫu lưu tại Techcombank.
 - d. Techcombank kiểm tra, đối chiếu thông tin người gửi tiền/người đại diện pháp luật và tiến hành nhận biết KH theo Quy trình nhận biết thông tin khách hàng và giám sát giao dịch AMLOCK.
 - e. Sau khi người gửi tiền đã hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định hiện hành của Techcombank, ĐVKD thực hiện các thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm và cấp Thẻ (Sổ) tiết kiệm cho người gửi tiền.

2. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch của Techcombank

- 2.1. Thủ tục rút tiền gửi tiết kiệm: Khi rút gốc và lãi của thẻ (sổ) tiết kiệm, người gửi tiền thực hiện:
 - a. Xuất trình thẻ (sổ) tiết kiệm.
 - b. Xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền, của tất cả người gửi tiền (đối với tiết kiệm chung). Trường hợp chi trả tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/ người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người đại diện theo pháp luật/người giám hộ/người ủy quyền, Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền.
 - c. Nộp giấy rút tiền gửi tiết kiệm có chữ ký đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại Techcombank khi gửi tiền.
 - d. Người gửi tiền thực hiện các thủ tục khác do Techcombank quy định (nếu có).
 - e. Techcombank đối chiếu thông tin của người gửi tiền, chữ ký trên giấy rút tiền đảm bảo chính xác với các thông tin lưu tại Techcombank.
 - f. Sau khi hoàn tất thủ tục, Techcombank chi trả đầy đủ gốc, lãi tiền gửi tiết kiệm cho người gửi tiền.
- 2.2. Rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn:
 - a. Người gửi tiền được rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn nếu có thỏa thuận với Techcombank khi gửi tiền về việc rút trước hạn hoặc đặc tính sản phẩm tiết kiệm của Techcombank cho phép rút trước hạn.

b. Lãi suất tiết kiệm rút trước hạn: theo quy định của NHNN và quy định của Techcombank từng thời kỳ/ từng sản phẩm tiết kiệm cụ thể của Techcombank, tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất được Techcombank ban hành tại thời điểm rút tiền gửi trước hạn.

3. Lãi suất và biểu phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm

3.1. Lãi suất tiền gửi tiết kiệm

a. Mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm do Techcombank quy định cho từng loại sản phẩm tiết kiệm phù hợp với lãi suất thị trường và được Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

b. Trong trường hợp các chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất thường hoặc do đặc điểm của Sản phẩm tiền gửi áp dụng lãi suất thả nổi, Techcombank có thể thực hiện điều chỉnh lãi suất tiền gửi.

3.2. Phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm: theo quy định biểu phí của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

4. Loại ngoại tệ nhận gửi tiền gửi tiết kiệm

4.1. Đồng Việt Nam (VND): Techcombank nhận VND đủ tiêu chuẩn lưu thông hoặc bằng chuyển khoản

4.2. Ngoại tệ: Loại ngoại tệ nhận gửi do Techcombank công bố từng thời kỳ.

5. Hình thức tiền gửi tiết kiệm

Tiền gửi có kỳ hạn và tiền gửi không kỳ hạn, được quy định chi tiết tại từng sản phẩm.

6. Biện pháp tra cứu tiền gửi tiết kiệm

6.1 Người gửi tiền tại Techcombank có thể tra cứu thông tin về tiền gửi tiết kiệm tại các địa điểm giao dịch của Ngân hàng hoặc chủ động thực hiện qua các phương tiện giao dịch điện tử của Techcombank (Fast Ibank/ Fast Mobile, ...) hoặc Trung tâm Dịch vụ chăm sóc khách hàng (Contact Center).

6.2. Khi có thay đổi liên quan đến khoản tiền gửi tiết kiệm tại Techcombank (bao gồm Thông báo điều chỉnh lãi suất...), Techcombank sẽ gửi thông báo dưới hình thức thông điệp dữ liệu thông qua phương tiện điện tử (chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax, tin nhắn (sms) và các hình thức tương tự khác có giá trị ràng buộc với người gửi tiền. Người gửi tiền chịu trách nhiệm thiết lập và duy trì thông tin liên hệ (địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ email...) để tiếp nhận các thông báo của Techcombank, và thông báo ngay cho Techcombank khi thay đổi bất kỳ thông tin liên lạc nào của người gửi tiền.

7. Xử lý các trường hợp nhàu, nát, rách, mất thẻ tiết kiệm

7.2. Trường hợp thẻ (sổ) tiết kiệm bị nhàu, nát, rách:

a. Thẻ (sổ) tiết kiệm nhàu, rách, nát còn 2/3 thẻ (sổ) tiết kiệm và còn nguyên phần thẻ (sổ) có chữ ký của Người đại diện hợp pháp thì cán bộ giao dịch thực hiện thanh toán tiền gửi tiết kiệm như thông thường.

b. Thẻ (sổ) tiết kiệm nhàu, rách, nát quá 1/3 thẻ (sổ) tiết kiệm, phần chữ ký của Người đại diện hợp pháp bị mất, không thể nhìn thấy được thì xử lý như trường hợp khách hàng bị mất sổ.

c. Trường hợp thẻ (sổ) tiết kiệm không còn rõ các thông tin như ngày gửi, số tiền, kỳ hạn, lãi suất thì được coi như trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm và được xử lý như trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm.

7.3. Trường hợp mất thẻ (sổ) tiết kiệm:

a. Khách hàng thông báo mất thẻ (sổ) tiết kiệm

b. ĐVKD của Techcombank yêu cầu khách hàng cung cấp giấy tờ hợp lệ theo quy định của Techcombank.

c. ĐVKD của Techcombank kiểm tra thông tin khách hàng cung cấp với thông tin trên hệ thống, nếu thấy khớp đúng, ĐVKD của Techcombank ghi rõ thời gian nhận thông báo mất thẻ (sổ) tiết kiệm và thời gian cấp mới thẻ (sổ) tiết kiệm cho khách hàng (nếu có).

d. KH có thể rút tiền gửi tiết kiệm sau 03 ngày làm việc từ khi Techcombank nhận được thông báo mất sổ.

8. Quy định khác:

8.1. Techcombank thừa nhận hiệu lực của văn bản chuyển quyền sở hữu được lập ngoài Techcombank sau khi KH hoàn tất thủ tục xác nhận chuyển quyền sở hữu tiền gửi tiết kiệm tại Techcombank.

8.2. Techcombank không chịu trách nhiệm đã thực hiện theo nội dung của giấy ủy quyền theo quy định Pháp luật hoặc trong khi chưa nhận được thông tin từ cơ quan có thẩm quyền hoặc bên thứ ba thông báo về việc chủ sở hữu thẻ (sổ) tiết kiệm bị chết.